

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp Máy hấp tiệt trùng tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa An Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Mua sắm Máy hấp tiệt trùng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa An Giang, Địa chỉ: Số 60 đường Ung Văn Khiêm, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

TT	Họ và tên	Chức Vụ	Điện Thoại	Email nhận báo giá
1	Nguyễn Quang Trình	Trưởng Phòng VT-TBYT	0918.665.503	tbytbvag@gmail.com
2	Ngô Thị Lệ Hằng	Nv Phòng VT-TBYT	0919.303.727	

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 60, đường Ung văn Khiêm, Phường Long xuyên, Tỉnh An Giang.

- Nhận qua email: tbytbvag@gmail.com. Báo giá gửi qua mail phải có người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

4. Báo giá hợp lệ phải được ký tên, đóng dấu của đơn vị báo giá; có cam kết đủ tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 và nộp kèm bản sao giấy đăng ký kinh doanh.

5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16 giờ ngày 20/04/2026 đến trước 16 giờ ngày 04/05/2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 04/05/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:


1. Danh mục hàng hoá:

STT	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy tiệt trùng nhiệt độ thấp	cái	01
2	Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ cao	cái	01

- Địa điểm giao, nhận hàng hoá: Các kho Vật tư thiết bị y tế và bồn Oxy chứa lỏng tại Bệnh viện Đa khoa An Giang, số 60 Ung văn Khiêm, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang..
- Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng: Thanh toán trong vòng 30 ngày từ khi nhận được hoá đơn và đầy đủ chứng từ kèm theo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VTTBYT, VT.

Giám đốc

Nguyễn Duy Tân

PHỤ LỤC

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số: 7.2.2/BVAG-VTTBYT ngày 20/04/2026)

STT	Quy cách/Thông số kỹ thuật/Mô tả kỹ thuật tương đương
1	MÁY TIỆT TRÙNG NHIỆT ĐỘ THẤP
	I. YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị mới 100%
	- Năm sản xuất: 2026 trở về sau
	- Thời gian bảo hành: 24 tháng
	- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, CE/EU/MDR/FDA.
	II. CẤU HÌNH
	- Máy chính và Phụ kiện đi kèm theo máy: 01 máy
	- Giỏ hàng: 02 cái.
	- Hóa chất H ₂ O ₂ : Sử dụng được ≥ 400 chu trình tiêu chuẩn.
	- Máy in nhiệt tích hợp trong thân máy: 01 cái.
	- Giấy in nhiệt: 01 cuộn.
	- Bộ bảo dưỡng phòng ngừa định kỳ PM kit: 02 bộ.
	- Chỉ thị hóa học: 1000 que.
	- Chỉ thị sinh học: 30 ống.
	- Băng dán chỉ thị hóa học: 01 cuộn.
	- Túi ép Tyvek: 01 cuộn.
	- Máy ủ và đọc chỉ thị sinh học cho hấp plasma: 01 máy.
	- Xe đẩy hàng: 01 cái.
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ.
	III. TÍNH NĂNG KỸ THUẬT
	1. Máy chính
	- Máy có khả năng tiệt khuẩn những dụng cụ không chịu được nhiệt độ cao. Máy có thể sử dụng để tiệt khuẩn các dây nội soi mềm.
	- Mức bảo đảm vô khuẩn (SAL): 10^{-6} .
	- Dung tích buồng tiệt khuẩn: ≥ 120 Lit.
	- Dung tích khả dụng: ≥ 110 Lit.

STT	Quy cách/Thông số kỹ thuật/Mô tả kỹ thuật tương đương
	- Buồng tiệt khuẩn dạng hình chữ nhật.
	- Kích thước máy: nhà thầu cung cấp.
	- Kích thước buồng tiệt khuẩn: nhà thầu cung cấp.
	- Vật liệu buồng bằng thép không gỉ hoặc hợp kim nhôm.
	- Loại cửa: 01 cửa.
	- Giá hàng: 02 tầng, có thể bỏ giá hàng ra nếu cần.
	- Sử dụng hoá chất tiệt khuẩn là H ₂ O ₂ , nồng độ ≤60%.
	- Lượng hóa chất tiêu thụ mỗi chu trình ≤ 10ml.
	- Hóa chất loại đơn liều hoặc đa liều.
	- Nhiệt độ tiệt khuẩn: ≤ 55°C.
	- Có 03 chương trình được cài đặt sẵn, bao gồm chương trình cho dụng cụ không có lồng ống, chương trình tiêu chuẩn, và chương trình nâng cao.
	- Thời gian hoàn thành chương trình tiệt trùng nhanh cho dụng cụ không có lồng ống, tiệt trùng bề mặt : ≤35 phút.
	- Thời gian hoàn thành chương trình tiêu chuẩn: ≤ 45 phút.
	- Thời gian hoàn thành chương trình nâng cao: ≤ 62 phút.
	- Có bộ tạo plasma.
	- Sử dụng 3 công nghệ để lọc và loại bỏ H ₂ O ₂ .
	- Màn hình cảm ứng màu ≥ 5.7 inch.
	- Màn hình hiển thị các chương trình tiệt khuẩn, thời gian còn lại đến khi hoàn thành chương trình, các pha của chu trình tiệt khuẩn, nhiệt độ, áp suất trong buồng hấp, hiển thị hoàn thành chương trình, báo lỗi.
	- Có thông báo bằng âm thanh và hình ảnh khi chu trình tiệt trùng hoàn thành.
	- Có tích hợp máy in nhiệt.
	- Máy in nhiệt tích hợp để in thông tin chu trình.
	- Điều khiển bằng bảng vi xử lý hoặc PLC.
	- Tích hợp bộ lọc khí HEPA.
	2. Máy ủ và đọc chỉ thị
	- Đạt chứng chỉ tối thiểu là ISO 13485, FDA/CE.
	- Xuất xứ: G7/ Châu Mỹ.

STT	Quy cách/Thông số kỹ thuật/Mô tả kỹ thuật tương đương
	<ul style="list-style-type: none"> - Máy đọc chỉ thị sinh học được thiết kế để ủ và đọc kết quả tiệt khuẩn bằng hơi nước và công nghệ tiệt khuẩn bằng Plasma.
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cho kết quả: ≤ 30 phút.
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhiệt độ ủ: ≤ 60°C.
	<ul style="list-style-type: none"> - Sai số nhiệt độ: ≤ ±3°C.
	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hiển thị bằng hình ảnh.
	<ul style="list-style-type: none"> - Có hiển thị thời gian còn lại của quá trình ủ.
	<ul style="list-style-type: none"> - Có cảnh báo bằng âm thanh.
	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng giếng ủ là ≥ 10 giếng.
	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể kết nối với máy tính.
2	MÁY HẤP TIỆT TRÙNG NHIỆT ĐỘ CAO
	I. Yêu cầu chung
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%.
	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất từ năm 2026 trở về sau.
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành: 24 tháng.
	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485; CE/FDA/MDR.
	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ: G7/Châu Mỹ.
	II. Yêu cầu cấu hình cung cấp
	Máy chính và phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm: 01 máy
	<ul style="list-style-type: none"> - Bơm chân không tích hợp hoặc độc lập: 01 cái.
	<ul style="list-style-type: none"> - Máy in tích hợp: 01 cái.
	<ul style="list-style-type: none"> - Nồi hơi điện tích hợp hoặc độc lập: 01 cái.
	<ul style="list-style-type: none"> - Giá tải đồ hấp: 01 cái.
	<ul style="list-style-type: none"> - Xe đẩy dụng cụ: 01 cái.
	<ul style="list-style-type: none"> - Máy ủ và máy đọc chỉ thị sinh học.
	<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ.
	III. Thông số kỹ thuật
	1. Tính năng chung

STT	Quy cách/Thông số kỹ thuật/Mô tả kỹ thuật tương đương
	<ul style="list-style-type: none"> - Là loại máy tiệt trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao, để tiệt trùng cho các vật dụng chịu được nhiệt và độ ẩm
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị đạt tiêu chuẩn an toàn một trong các nhóm sau: <ul style="list-style-type: none"> + UL 61010-1, CAN/CSA-C22.2 No. 61010-1: Tiêu chuẩn an toàn thiết bị điện + ASME Code, Section VIII, Division 1- an toàn nồi hơi của Hiệp Hội Kỹ Sư Cơ Khí Hoa Kỳ. <p>HOẶC</p> <ul style="list-style-type: none"> + 93/42/EEC (hoặc chứng chỉ thay thế) hoặc 97/23/EC (hoặc chứng chỉ thay thế). + EN 285.
	<ul style="list-style-type: none"> - Dải nhiệt độ hấp tiệt trùng: từ 121°C đến $\geq 135^\circ\text{C}$.
	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước máy (RxSxC): Nhà thầu nêu rõ.
	<ul style="list-style-type: none"> - Độ ồn tối đa: ≤ 70 dBa.
	<ul style="list-style-type: none"> - Có ≥ 01 cảm biến nhiệt độ.
	<ul style="list-style-type: none"> - Có ≥ 02 cảm biến/đồng hồ đo áp suất.
	<p>2. Thông số kỹ thuật</p>
	<p>2.1. Buồng hấp</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Buồng hấp được làm bằng thép không gỉ AISI 316L.
	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước buồng (RxCxS): Nhà thầu nêu rõ.
	<ul style="list-style-type: none"> - Cách nhiệt buồng hấp: Bằng thủy tinh hoặc Sợi thủy tinh hoặc bằng bông khoáng hoặc tấm melamine Fonitek, dày $\geq 25\text{mm}$.
	<ul style="list-style-type: none"> - Dung tích buồng hấp: ≥ 695 lít.
	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu áp suất tối đa: ≥ 3.1 bar.
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết thực hiện: Buồng hấp được bảo hành ≥ 08 năm.
	<p>2.2. Cửa buồng</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Cửa buồng làm bằng thép không gỉ AISI 316L hoặc tốt hơn.
	<ul style="list-style-type: none"> - Loại 01 cửa.
	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị khóa cửa điện từ/ khoá liên động.
	<ul style="list-style-type: none"> - Có chế độ an toàn không cho bắt đầu chu trình khi cửa chưa được đóng kín hoặc ngăn không cho cửa mở khi buồng được tăng áp.
	<p>2.3. Nồi hơi</p>

STT	Quy cách/Thông số kỹ thuật/Mô tả kỹ thuật tương đương
	- Áp suất làm việc tối đa: ≥ 3.3 bar.
	- Công suất làm nóng/tạo hơi: ≥ 45 kW.
	- Các đường ống hơi, van ngắt được làm bằng đồng hoặc thép không gỉ hoặc Plantinium.
	- Vật liệu bằng thép carbon hoặc thép không gỉ 316L.
	- Có bộ kiểm soát áp suất hơi.
	- Có cảm biến mức nước.
	2.4. Hệ thống xả
	- Có hệ thống ngưng tụ tự động
	- Có hệ thống xả nước làm mát
	- Có trang bị van ngắt nguồn nước
	2.5. Hệ thống điều khiển
	- Hệ thống điều khiển giúp theo dõi và kiểm soát toàn bộ các hoạt động của máy.
	- Giao diện điều khiển thông qua màn hình cảm ứng.
	- Màn hình hiển thị nhiều màu.
	- Máy in nhiệt tích hợp trên Máy: Có.
	- Máy in nhiệt, in được các giai đoạn và thông số của từng chu trình.
	- các thông tin hiển thị và truy cập trên Màn hình: các chu trình, các thông số của chu trình, trạng thái chu trình, giá trị nhiệt độ- áp suất, báo động, ...
	- Có thể thay đổi giá trị chu trình hoặc các thông số vận hành bằng mã truy cập.
	- Có tín hiệu báo động bằng âm thanh.
	2.6. Các chương trình tiệt khuẩn
	- Máy có ≥ 06 chương trình tiệt trùng tiêu chuẩn do hãng sản xuất cài đặt sẵn và 02 chương trình kiểm tra cho các dụng cụ.
	- Các chu trình tiệt trùng và kiểm tra được lập trình sẵn:
	+ Tiệt trùng dụng cụ không xếp (<i>dụng cụ hoặc gói dụng cụ</i>) ở $\geq 132^{\circ}\text{C}$.
	+ Chu trình tiệt trùng đồ vải ở 121°C hoặc 134°C .
	+ Chu trình test Bowie dick: Có.
	+ Chu trình test rò rỉ chân không: Có.

STT	Quy cách/Thông số kỹ thuật/Mô tả kỹ thuật tương đương
	- Tính năng sấy khô: Có tính năng sấy khô tự động ở cuối chu trình.
	2.7. Hệ thống an toàn
	- Có tính năng tự khởi động.
	- Công tắc khóa giúp ngăn không cho chu kỳ được khởi động cho đến khi nhận được tín hiệu công tắc giới hạn. HOẶC - Không cho chu kỳ khởi động cho đến khi cửa đã được kiểm tra và đóng chặt.
	- Có nút dừng khẩn cấp.
	- Báo lỗi bằng âm, hiển thị hình ảnh trên màn hình.
	- Có các cảnh báo lỗi liên quan đến trạng thái cửa, nhiệt độ, áp suất,.....
	2.8. Máy ủ và đọc chỉ thị sinh học
	- Đạt chứng chỉ tối thiểu là ISO 13485, FDA/CE.
	- Xuất xứ: G7/ Châu Mỹ.
	- Máy đọc chỉ thị sinh học được thiết kế để ủ và đọc kết quả tiệt khuẩn bằng hơi nước và công nghệ tiệt khuẩn bằng Plasma.
	- Thời gian cho kết quả: ≤ 30 phút.
	- Nhiệt độ ủ: $\leq 60^{\circ}\text{C}$.
	- Sai số nhiệt độ: $\leq \pm 3^{\circ}\text{C}$.
	- Kết quả hiển thị bằng hình ảnh.
	- Có hiển thị thời gian còn lại của quá trình ủ.
	- Có cảnh báo bằng âm thanh.
	- Số lượng giếng ủ là ≥ 10 giếng.
	- Có thể kết nối với máy tính.

* *Ghi chú:* Tên phần mềm và các tên gọi khác có thể thay đổi theo từng hãng cung cấp. Bất kỳ nhãn hiệu, ký mã hiệu, hãng sản xuất, danh từ riêng (nếu có) trong Bảng phụ lục trên chỉ mang tính chất tham khảo, minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật khó mô tả, Nhà cung cấp có thể chào hàng hoá của hãng khác có thông số kỹ thuật tương đương, chấp nhận được hoặc ưu việt hơn các hàng hoá nêu trên.